

nói, Quang vừa đưa “Đặc lệnh vụ” cho tên gác đứng đường. Hấn xanh mặt vừa giơ tay chào vừa đưa trả giấy.

Năm Quang nhấn mạnh ga. Chiếc xe zép phóng đi.

Ít phút sau, chiếc xe phóng vào rừng.

Huỳnh Bá Thành ngoặt chiếc Ladalát vào cổng dinh Hoa Lan.

Một dáng người cao lớn ẩn trong bộ ký giả bốn túi với gương mặt ưu tư đang chờ anh trong đó. Trông ông giống vị ký giả già hơn là tướng về hưu.

- Toa đã đến! Moa trông toa dữ lắm? Có mấy việc quan trọng toa đến giúp moa đi.

Tướng Minh vồn vã đón Thành như một cán bộ ngoại giao đón một vị sứ giả thân tình.

Những ngày sống lưu vong trên đất nước Thái lan, tướng Minh đã hiểu ra, miền Nam cần phải thoát ra khỏi sự kìm kẹp của Mỹ, rời bỏ con đường Mỹ vạch sẵn cho đi, bước hẳn sang con đường độc lập dân tộc do Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam dẫn dắt. Tuy nhiên, nhiều người vẫn nghĩ ông không am tường chính trị. Đã nhiều lần ký giả Huỳnh Bá Thành tiếp xúc với tướng Minh dưới sự chỉ đạo của A10. Anh nhận thấy, nếu ở vào địa vị Quốc trưởng, ông sẽ làm được những việc có lợi cho đất nước. Vậy nên Thành hay dành thời gian đến dinh Hoa Lan là dinh thự của tướng Minh.

Từ chuyến vào mặt cứ trở về, chàng ký giả như vừa được trải qua một lớp huấn luyện tình báo thực sự.

Nhà chỉ huy tình báo Mười Hương và anh Sáu Ngọc đã truyền cho Thành kinh nghiệm khai thác và điều khiển đối phương theo ý định của mình. Anh Mười Hương dặn kỹ:

- Đừng bảo ông Minh làm việc gì cụ thể, chỉ gợi ý, phân tích cho ông cách hành động theo ý muốn của ta. Phải để cho người ta có quyền làm chủ công việc, người ta mới nhiệt tình sáng tạo, hào hứng mà làm chứ không phải bị ép buộc thi hành.

Cái cách chỉ huy của anh Mười mới đặc biệt làm sao! Giống như ra một đề toán khó, anh tự tìm phương án tối ưu, chỉ cần đúng đáp số và có quyền sáng tạo. Chính vì thế mà đã có học sinh giải toán giỏi và nhanh. Anh Mười Hương quả là một người thầy đặc biệt. Xã hội Sài Gòn hiện tại như một nồi lẩu thập cẩm. Vàng thau lẫn lộn. Ai cũng có thể trở thành một chính trị gia. Các biểu tượng chính trị nhan nhản ở khắp nơi. Người ta bỏ tiền ra thuê thiên hạ ủng hộ mình. Những học thuyết rẻ tiền. Những đường lối tương, cà, mắm muối hằm bà làng không phân biệt đúng sai. Người tình báo chính trị phải biết tự định hướng, tìm ra được mục tiêu duy nhất. Đó là lật đổ Thiệu, tìm người lên thay thế. Người đó là ai?

Huỳnh Bá Thành đưa cho tướng Minh tờ báo Điện Tín của mình, trình trọng:

- Chú đọc báo đi, trong đó có đăng nguyên văn kế hoạch “Sao chổi” của Thiệu đó chú à.

- Vào nhà uống trà chút đi.

Tướng Minh vừa đón tờ báo, vừa áp tay vào lưng Thành, thân mật mời vào. Ông nói tiếp - Thiệu dùng

kế hoạch “Sao chổi” bịt miệng dư luận, và thế là tự bịt miệng chính ông ta.

Trong phòng có rất đông các nhà chính trị gia nổi tiếng, vừa thấy anh vào đã lên tiếng:

- Chà! Hoạ sĩ Ốt! Xem tranh của ông cay xé mắt đó nha.

Trong giới chính trị gia Sài Gòn họ có ba cái sợ: ám sát, mất quyền và “cay Ốt”. Nếu bị hoạ sĩ Ốt đưa chân dung lên biếm hoạ thì thôi rồi. Nhìn khắp phòng anh thấy thành phần có mặt hôm nay chứng tỏ cuộc họp rất quan trọng. Ngoài ra còn có một số kỹ giả trong và ngoài nước. Anh chọn một góc khuất ngồi theo dõi cuộc họp. Chắc có gì to tát với chế độ Thiệu đây. Một người tự đứng lên ra hiệu cho mọi người chú ý rồi phát biểu ngay. Ông vạch trần tất cả sự độc ác, gian manh của Thiệu. Rồi ông ta kết luận:

- Chúng ta cần tạo áp lực buộc Thiệu từ chức, bầu một người có tài lên thay Thiệu để đưa đất nước đến hoà bình, hoà hợp dân tộc.

Nhiều tiếng ồn ào, bàn tán xôn xao. Người phát biểu cố dẹp trật tự rồi nói tiếp:

- Ngoài Đại tướng Dương Văn Minh là người có đủ bản lĩnh chính trị để lãnh đạo Quốc gia, chúng tôi xin công bố cương lĩnh hành động.

Một chút im lặng, rồi mọi người cùng nhau tranh luận. Tướng Minh lẳng lặng rút vào phòng thư viện. Bá Thành cũng nhẹ nhàng lách mọi người đi theo tướng Minh.

Tướng Minh ngã người trên ghế. Mệt mỏi. Chán chường. Thấy Thành vào, ông cười mở, giải bày:

- Mệt mỏi quá! Tưởng họ bàn gì mới, cứ lặp lại hoài chuyện đó, moa đã chán lắm rồi.

Thành ngồi xuống cạnh ông, chân tình:

- Thưa Đại tướng (anh nhấn mạnh hai chữ Đại tướng)! Cháu nhận thấy Đại tướng đã qui tụ được nhiều thế lực ủng hộ. Nhưng, Đại tướng có chấp nhận ý kiến của cháu không?

- Kìa! Toa lại khách sáo rồi! Cứ mạnh dạn nói đi, moa tôn trọng.

- Thưa, Đại tướng có biết, ông Thiệu rất e dè một lực lượng quan trọng đã thúc đẩy cuộc đảo chính sáu ba (năm 1963, đảo chính lật đổ Diệm)

Ông Minh ngồi bật dậy:

- A! Toa, định nói về Thượng toạ Trí Quang. Ông đưa tay bóp trán rồi nói tiếp - Cảm ơn toa đã nhắc moa nhớ đến “người năm ấy”. Ngay ngày mai moa sẽ đến chùa Ấn Quang.

- Chương 32 -

Quang béo, tên tình báo cận thân của Thiệu đã đánh hơi thấy những động tĩnh trong dinh Hoa Lan. Ở đây, Mỹ sử dụng dinh Hoa an làm áp lực đối với Thiệu. Quang bàn với Thiệu, dùng kế hoạch mật chụp gọn, xoá sổ dinh Hoa Lan để thanh lọc Cộng sản nằm vùng, “bảo vệ tướng Minh”.

- Nhưng, đừng tới dinh Hoa Lan là đừng tới Mỹ. Thiệu bảo Quang béo.

- Ta đánh bí mật thôi. Quang thâm thì.

- Vậy thì đánh ngay đi. Thiệu hào hứng ra lệnh.

Bống chuông điện thoại reo vang đột ngột. Thiệu cầm vội ống nghe. Giọng Đại sứ Martin vang lên trong máy:

- Tổng thống hãy nhìn xuống công viên. Chúc Tổng thống bình yên. Martin cúp máy.

Thiệu và Quang chạy lên lầu Tĩnh Tâm nhìn xuống.

- Chúng nó làm gì vậy? Thiệu hỏi Quang béo.

- Hình như ...biểu tình. Không biết thành nào đã tiết lộ kế hoạch “Sao chổi”. Hôm qua báo Điện Tín đã đăng công khai.

- Tạm ngừng tấn công dinh Hoa Lan, lo dẹp vụ biểu tình. Làm tình báo gì mà lạ vậy? Thiệu bực mình ra lệnh cho Quang.

Quang béo không ngờ kế hoạch tấn công dinh Hoa Lan đã được người thư ký của mình gửi vào cho Cụm trưởng A10 khi vừa soạn thảo xong. Một mắt

xích của Cụm A10 bên cạnh Quang béo mà hắn không hề biết.

Một cảnh tượng lạ lùng chưa từng thấy. Mới sáng ngày ra đã có một đoàn người rùng rùng từ Hạ viện đi ra. Đi đầu là hàng trăm ký giả, nhà văn, phóng viên ảnh của các hãng tin quốc tế và trong nước. Đoàn người đội nón lá quét sơn ghi dòng chữ: “Ký giả ăn mày”, tay bị tay gậy đi trên đường phố. Theo sau là hàng ngàn người từ muôn ngả đổ về với đủ mọi thành phần. Từ học sinh, sinh viên, trí thức đến Phật tử, ni cô, người lái xe ôm, xe tắc xi... Trên đường đi, hai bên đường người ta bỏ vào bị còi của “người ăn mày” gói xôi, cái bánh. Chẳng mấy chốc, tất cả các ngã đường chật cứng người nhập vào đoàn biểu tình. Trục đường Lê Lợi không đủ sức chứa hàng chục nghìn người, phải tách ra các tuyến phụ xung quanh Sài Gòn. Đoàn người kêu gào đòi Thiệu phải từ chức. Đòi hoà bình, cơm áo. Đòi thi hành Hiệp định Pari. Kêu gọi cảnh sát, binh lính bỏ ngũ trở về với nhân dân.

Trong vai lái xe ôm với chiếc honda 67, Mười Thắng hỏi lòng hỏi dạ trước sự thành công của cuộc biểu tình ngoài mong muốn của anh. Thật bõ công bao đêm thức trắng với những ngày nước rút chuẩn bị cho kế hoạch. Khi nhận nhiệm vụ, Thắng đã phân công từng mắt xích trong cả một guồng quay. Mỗi một H, một F trong toàn bộ hệ thống A10 đều đảm nhiệm từng công việc cụ thể. Cái cách chỉ đạo của thủ trưởng Mười Hương hay thật. Chỉ gợi ý thôi, còn mỗi người tự phát huy trí tuệ, thông minh sáng tạo trong những việc làm cụ thể khác nhau. Nhìn ống kính của các hãng

thông tin, báo chí trong và ngoài nước chụp thia lia cảnh biểu tình rầm rộ. Nhìn hình ảnh dẫn đầu đoàn biểu tình là giới “Ký giả ăn mày!” mới thấy ấn tượng làm sao. Trong lòng anh dạt dào cảm xúc. Trái tim anh bỗng rung lên như muôn vạn cung đàn của một dàn giao hưởng lớn, cùng tấu lên bản hùng ca Cách mạng thiêng liêng! Có vũ khí sắc bén nào đấu tranh đòi hoà bình, độc lập, tự do bằng lời nói từ trái tim yêu chuộng hoà bình? Có kiểu hoạt động tình báo nào trên thế giới lại công khai, rộng khắp thế này không? Phải chăng, đây là phép thử nghiệm đặc biệt của mạng lưới tình báo chính trị A10 mà các “nhạc công” là những sinh viên, trí thức tuổi hai mươi, và người “nhạc trưởng” là vị chỉ huy một lòng vì đại nghĩa, có dáng thanh cao hiên như một ông Tiên. Trong cuộc chiến tranh, ông không muốn có người đổ máu, cho dù là bên địch hay ta. Đó là vị chỉ huy tình báo Trần Quốc Hương!

Trong phòng làm việc của tờ báo Điện Tín, Huỳnh Bá Thành đang chuyển ngữ bài báo của hãng tin Mỹ UPI mô tả chuyến bay của chiếc Boeing thuộc hãng worl Air ways do USAID thuê bao. Một sự tháo chạy đến kinh hoàng của binh sĩ nguy ở sân bay Đà Nẵng.

“Viên hoa tiêu nói đã bay 75 chuyến ở Nam Vang trong mấy tuần qua, nhưng thà bay thêm 300 chuyến nữa còn hơn bay một chuyến ra Đà Nẵng”.

Bài báo còn viết tiếp: “Một phóng viên Việt Nam đã chứng kiến tường tận cảnh tướng Ngô Quang Trưởng liêu minh phảy xuống biển, bơi ra một tuần dương hạm đậu ở ngoài khơi để thoát thân. Ông

Trưởng sắp chết đuối thì được một binh sĩ và người phóng viên Việt Nam vội bơi ra dìu ông Trưởng đến tận chiếc tuần dương hạm đó”. Người Việt Nam sao mà nhân ái thế? Đến phút cuối cùng khi bị sa cơ mà vẫn được “đối phương” cứu thoát chứ không phải bởi cho viên đạn tiến xuống đáy đại dương. Chỉ có sự nhạy cảm và năng động của người phóng viên chiến trường mới ghi lại được những hình ảnh đắt giá này. Nét đẹp nổi bật về tấm lòng cao cả, nhân ái của dân tộc Việt, một dân tộc yêu chuộng hoà bình, không thù hận đối với kẻ đã từng gây tội ác, khi đến bước đường cùng lại gặp sự khoan dung. Một mai khi tỉnh tâm trở lại, liệu những người này có biết đường phục thiện?”.

- Cần phải cho đăng bài báo này lên, cho nhân dân biết sự hoảng loạn của binh lính đang tháo chạy, và dẫn thêm cả mẫu tin Tổng thống Ford trả lời tờ thời báo Washintonpost: “Sự cần thiết lúc này là Việt Nam cộng hoà nên rút bỏ Thiệu đi”.

Huỳnh Bá Thành nói và cầm tờ báo đi sang phòng thư ký. Gặp con chuột chạy qua, Thành chột nghĩ ngay, Thiệu cầm tinh con chuột và rất tin vào tướng số. Thành bảo người thư ký:

- Anh biết nơi ở của chiêm tinh gia Huỳnh Bá Liên không?

- Ông Liên là thầy bói riêng của Thiệu mà. Chẳng lẽ anh cũng tin tướng số sao?

- Khi cần thì tin chớ. Anh đến đó lấy một quẻ cho ông Thiệu đi. Số báo ngày mai sẽ cho đăng tin đó. Cố cho quẻ thê thảm đó nghe.

- Nếu vậy ta sẽ cho đăng luôn tin trời đã đánh sập miếu trấn yểm của Thiệu ở Bình Thuận hôm qua.

- Thiệt hả? Ghê quá ta! Chẳng lẽ ý trời trùng với ý của tôi!

- Cộng tác viên ngoài đó gửi bài có kèm ảnh này anh. Tôi ngại ba cái vụ mê tín nên không đưa anh đó.

- Vậy là vận mệnh xui quấy của Thiệu đã đến. Cần hù dọa bóng vía ông ta.

Bá Thành giải thích.

Còn nhớ, khi mới nhậm chức chưa ấm chỗ, Thiệu mời thầy Liên đến dinh Độc Lập yểm bùa. Nhìn cột cờ dưới đất cạnh đài phun nước, thầy Liên phán: “Dinh Độc Lập giống như con tàu đang cháy. Màu cờ ba que là màu lửa. Màu nước phun cao là khói toả”. Vậy là Thiệu cho chuyển cột cờ lên nóc dinh. Thiệu còn chỉ tiền cho thầy Liên đi khắp miền Nam tìm bốn điểm yếu huyết để trấn trạch. Như vậy Thiệu sẽ yên vị làm vua mãi mãi. Giờ ta đánh vào tâm trạng mê tín của Thiệu cũng là đòn tâm lý đó nha? Mặc dù Thành không hề mê tín.

Cụm trưởng đã ẩn mình cả tháng nay trong nội thành, cùng Thành đánh giá khả năng giã chết của địch. Nhiệm vụ của anh lúc này là tác động cho Thiệu ra đi càng sớm càng tốt. Những bài báo dưới hình thức mê tín đánh vào tâm lý Thiệu như một lưới đan vô hình góp với quân giải phóng, như hai gọng kìm kẹp vào họng quân thù. Vừa nghĩ, Huỳnh Bá Thành vừa rời phòng làm việc, phóng chiếc Ladalet từ toà soạn về phía dinh Hoa Lan.

Thiệu cho rằng cuộc biểu quyết của Thượng viện Sài Gòn đòi Thiệu từ chức là do tướng Minh đạo diễn, nên Thiệu đã lệnh cho cảnh sát bắt tất cả những

người từng có mặt tại dinh Hoa Lan, trong đó có Thành. Cần phải tính trước khi bị rơi vào tay chúng. Phải gặp tướng Minh ngay. Một tốp cảnh sát áo trắng chặn Thành từ ngoài cổng. Thành phải chìa tấm “bùa hộ mạng - Thẻ ưu tiên đặc biệt” do F7 là đệ tử ruột của cố vấn an ninh phủ Tổng thống lo cho. Trong phòng thư viện, tướng Minh đang ngồi một mình trầm ngâm bên tách trà ngụi ngất. Thấy Thành vào, ông mừng rỡ reo lên:

- Trời! May quá! Moa vừa nghĩ đến toa thì toa xuất hiện ngay. Thật là may mắn quá!

- Thưa Đại tướng! Cháu luôn có thân giao cách cảm! Chúc Đại tướng sức khoẻ và giữ vững tinh thần.

- Toa biết không? Thằng Thiệu láu cá lắm nha. Hấn cho những tên sát thủ theo dõi thằng Kỳ đó. Nếu Kỳ động binh là nó khừ Kỳ ngay. Kỳ vừa bắt được hai tên sát thủ nó đã khai ra đó.

- Hèn chi. Ông Martin cũng mò tới gặp Kỳ, Đại tướng có biết không?

- Ông Đại sứ Mỹ gặp Kỳ? Tướng Minh hết sức ngạc nhiên.

- Dạ đúng. Tướng Timmes đã dẫn Martin đến gặp Kỳ. Bạn cháu cho biết thế.

- Đó là thủ thuật của Mèo. Bọn chúng không muốn tướng cao bồi đảo chính, sẽ hỏng ván cờ cuối cùng này, mà muốn Thiệu từ chức để Hương thay Tổng thống.

- Thiệu nhờ Martin lo liệu việc này? Thưa Đại tướng!

- Không đâu. Martin chỉ dọa Thiệu thôi. Nếu anh không biết điều từ chức thì coi chừng sẽ như Diệm.

- Vậy, ông Thiệu có hiểu không ạ?

- Nếu không có người giải thích, Thiệu không có đủ thông minh để hiểu việc đó đâu. Toa làm việc đó đi. Toa sẽ cho đăng một cái tin ngắn về chuyến viếng thăm bí mật này là Thiệu sẽ cưỡng quít lên ngay.

- Nhưng, thưa Đại tướng! Một tờ Điện Tín chỉ như con gió thoảng, không đủ lay động lá ở trong rừng.

- Moa hiểu rồi. Moa sẽ bảo tụi nhỏ rả tai nhiều tờ báo khác cùng đồng loạt đăng tin để tạo thành giông bão.

Thành muốn reo lên trước sự thông minh tài trí của tướng Minh. Có thêm mũi tiến công này, sự thúc đẩy cuộc Cách mạng sẽ có nhiều thuận lợi.

Tướng Minh nhìn vào cỏi xa xăm, như nhìn thấy tương lai của vận mệnh quốc gia.

- Vì đại nghĩa, toa có thể giúp moa một việc này không?

- Dạ, được ạ. Cháu biết việc Đại tướng làm cũng là vì dân tộc. Cháu xin sẵn sàng rất vinh dự cùng được lo việc nước.

- Ta không thể bắt lực đứng nhìn Thiệu đưa dân mình vào thảm họa đau thương. Không ham hố gì quyền lực nữa. Thà làm dân một nước Việt Nam thống nhất, độc lập, tự do còn hơn làm Tổng thống một quốc gia nô lệ. Vậy nên, nếu để Thiệu trao quyền Tổng thống cho Hương, một chính quyền mới của Thiệu (tuy là không có Thiệu) thì dân mình vẫn khổ. Giải

phóng càng sớm càng tốt đó toa à. Toa có hiểu lòng lão già này đang rất thương dân!

- Ôi! Già Minh! Cháu rất hiểu tấm lòng già đối với dân, với nước. Cháu sẽ làm hết sức mình để giúp già lo liệu việc này!

Bột phát! Trong lòng anh trào dâng một tình cảm thiêng liêng. Anh nắm chặt tay già Minh như con nắm tay cha! Như một người chiến sĩ Cách mạng truyền nhiệt huyết của tuổi trẻ để tiếp thêm sức mạnh cho vị tướng già đã có lòng yêu nước, thương dân. Những điều gan ruột của già Minh đâu mấy người biết đến. Hoạ sĩ Ót này muốn vẽ lên một bức tranh yêu thương! Một vị tướng già giang rộng đôi tay, nắm tay đồng loại để nối vòng tay lớn! Bức hoạ này sẽ thay cho bức biếm hoạ méo mó trước kia với lòng căm thù lũ tham tàn.

Với tay lên tử, vị tướng già lấy đưa cho anh một bản “tuyệt mật” rồi nói tiếp:

- Toa hãy dịch sang tiếng Anh, tiếng Pháp bản “tuyệt mật” này, rồi phân phát cho các ký giả quốc tế. Moa đã soạn sẵn để nếu Thiệu trao quyền cho già Hương làm Tổng thống, moa sẽ tổ chức Đại Hội các nhân sĩ, trí thức để công bố chống chính phủ của già Hương. Bí mật tối đa. Moa chỉ tin tưởng mỗi mình toa. Hãy giúp moa, toa nhé. Toa cho moa danh sách các ký giả quốc tế luôn nha. Nhưng chỉ chọn những ký giả ủng hộ hoà bình thôi đấy.

- Dạ! Cảm ơn Đại tướng đã tin tưởng cháu. Cháu xin phép cáo từ.

Tướng Minh buột miệng nói bâng quơ:

- Ước chi, moa được gặp trực tiếp một cán bộ đại diện cho Mặt trận Dân tộc Giải phóng thì hay biết bao nhiêu!

Chà! Chẳng nhẽ vị tướng già đã biết rõ về mình hay chỉ là linh cảm, và nỗi khát khao của vị tướng thương dân khi đã ở vào lúc chiều tà, bóng xế. Anh cũng tiếp lời để an ủi cho ông:

- Chắc có lẽ, sẽ đến lúc Mặt trận cử người đến gặp Đại tướng để cùng lo việc nước.

- Moa cũng mong như thế.

Nói rồi, ông nắm chặt tay Thành như thâm cảm nhận được điều gì.

Cụm tình báo A10 đã tác động trực tiếp đến Dương Văn Minh, khiến ông tích cực, quyết tâm giành lấy quyền Tổng thống từ tay Trần Văn Hương để trao cho chính quyền Cách mạng. Nếu để Trần Văn Hương tử thủ đến cùng, thì trận cuối cùng sẽ biến Sài Gòn thành bãi chiến trường đổ nát, tan hoang, máu trộn máu của cả hai phe đều là người Việt Nam tội nghiệp.

Sau này, khi trả lời phỏng vấn báo chí, ông Minh luôn khẳng định, họa sĩ Ớt (tức Huỳnh Bá Thành) là người tác động tích cực nhất đối với ông trong việc giành lấy chính quyền trao cho quân giải phóng.

Được biết, khi quân Giải phóng áp sát Sài Gòn, một đơn vị biệt động địch đã đặt một tấn thuốc nổ dưới chân cầu Sài Gòn để phá cầu hòng ngăn chặn đường

tiến công của ta. Huỳnh Bá Thành đã nhờ Huy là dân biểu và con rể của Dương Văn Minh, bạn thân của gã chỉ huy đơn vị biệt động trấn giữ cầu Sài Gòn, nói đừng phá sập cầu, để cho tàn quân từ Long Khánh chạy về Sài Gòn. Nhờ giữ được cầu mà quân giải phóng rầm rập tiến vào thành phố, không phải mất công bắc cầu phao bập bênh. Còn hỏi tại sao mạng tình báo A10 là tình báo chính trị, vị tổng chỉ huy Trần Quốc Hương- nhà kiến trúc sư các mạng lưới tình báo cười hiền, giải thích:

- Có lẽ trên thế giới này chưa có nơi nào hoạt động tình báo như kiểu mạng A10. Mặc dù không hề được trang bị bất kỳ một máy móc, thiết bị gì. Không trả lương. Không vũ khí. Chỉ có lòng yêu nước và nhiệt tình tuổi trẻ. Khi Thành uỷ đề ra những khẩu hiệu đấu tranh với Thiệu, họ chủ động linh hoạt hình thức đấu tranh làm xoay chuyển tình hình. A10 đã làm vô hiệu hoá, biến những sắc lệnh của Thiệu thành bèo bọt để đấu tranh chống Thiệu. Hầu hết các thành viên của A10 đều không qua đào tạo. Có chăng chỉ là những buổi trao đổi kinh nghiệm thực tế. Cái chính là gợi ý cho họ chủ động phát huy trí sáng tạo của mình.

Sau này, một số thành viên được chuyển về công tác tại công an thành phố. Có người làm luật sư, bác sĩ. Có người vẫn ẩn thân trong hoạt động lặng thầm, bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đại úy bác sĩ thủy quân lục chiến Năm Quang (tức Khánh Duy), sau

giải phóng vẫn đi cải tạo. Đến khi có thể cởi cái vỏ bọc ngoài đáng ghét ấy đi, Khánh Duy được chuyển về công tác tại công an thành phố Hồ Chí Minh, nay là giám đốc Trung tâm cai nghiện Thanh Đa. Mười Tháng - H. (tức Minh Trí) là luật sư trưởng văn phòng luật sư Trí Việt. Ba Hoàng đã đeo hàm thiếu tướng công an. Có người đã được phong tặng Danh hiệu Anh hùng, có người đang đề nghị.

Ông Mười Hương rất tự hào về những người chiến sĩ tình báo của mình.

- PHẦN VI -
CHƯƠNG XXXIII

SAU GIẢI PHÓNG MIỀN NAM- TRẦN QUỐC HƯƠNG - MỘT CÁN BỘ CẤP CAO NĂNG ĐỘNG, NHIỆT TÌNH, KHÔNG NGỪNG NGHỈ.

ĐẾN NAY - TRUNG TƯỚNG TRẦN QUỐC HƯƠNG - BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VẪN ĐÓNG GÓP NHỮNG Ý KIẾN QUÍ BÁU XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG TIẾN TRÌNH ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP.

Một đời nhìn lại, chín mươi năm chưa phải là dài, nhưng đã nếm đủ đắng cay, ngọt bùi, chua chát. Hạnh phúc lứa đôi dành dùm, chắt chiu, gom từng chút cũng chỉ như đái vàng trong biển lớn. Một đời dang hiến chí làm trai. Bù lại, ông có được hạnh phúc lớn lao của một bác cá kình. Có những lúc băng băng đập sóng. Có lúc lặn sâu dưới đáy đại dương. Sự hy sinh thầm lặng phù hợp với bản tính của ông không màng danh vọng. Khi Trần Ngọc Ban lo toan cho các đại biểu đi dự Đại hội ở Tân Trào, còn mình được cử ở lại giúp cán bộ lãnh đạo của Hà Nội “giữ sân nhà”, nhưng nhớ là “đừng có tham gia vào chức vụ lãnh đạo của thành phố, bởi Ban là cán bộ của Trung ương”. Thường vụ Trung ương đã nhắc Ban như thế.

Lần thứ nhất Trần Quốc Hương vào Nam, quan điểm của Thường vụ Trung ương chỉ đạo: “Miền Nam xin Hương vào trong ấy, nhưng trước khi đi, Trung ương không phong chức sắc gì. Vào trong ấy Hương cũng đừng tham gia lãnh đạo, chỉ truyền đạt tinh thần nghị quyết của Trung ương, có thể sau sáu tháng rồi ra”. Trần Quốc Hương vui vẻ lên đường, rồi ở lại trong Nam mười năm “biệt tích”, trong đó có sáu năm nơi phòng tối nhà lao. Đến lúc trở về, cuộc hôn nhân đầu đời tan vỡ! Phải chăng, chất pha lê trong sáng nhưng mỏng manh, nên thiên tiểu thuyết đậm chất anh hùng ca, hùng hực lửa nhiệt tình Cách mạng của chàng trai trẻ với một nữ tự vệ Thành Hoàng Diệu diễm lệ mà ngoan cường, dũng cảm. Thiên diễm tình này có đủ chất lãng mạn, mê say để đi vào khúc tráng ca hay một

thiên tình sử, bởi cuộc kháng chiến hào hùng trong suốt chín năm đã gắn kết đôi trai tài, gái sắc là một cặp uyên ương. Hai “hoàng tử” và một “nàng công chúa” ra đời trong hạnh phúc ngọt ngào, say đắm. Ai bảo tổ ấm này không bền đẹp, nên thơ!

Nếu không có giặc ngoại xâm giày xéo! Nếu giặc ngoại xâm cùng lũ bán nước buôn nòi không phá vỡ Hiệp định Genève thì chỉ hai năm, sau hai năm xa cách lại trở về, chắc chắn tổ ấm vẫn bền lâu, hạnh phúc. Trần Quốc Hương đã không phải vào tù trong thăm thẳm nhớ thương về đất Bắc vời xa. Khi ấy, người vợ dấu yêu trên bước đường trưởng thành sẽ cảm thấy dạt dào hạnh phúc, nếu sau hai năm anh được trở về. Nơi phòng tối nhà lao, anh tưởng tượng đến giây phút trở về trong vòng tay êm ái của vợ hiền, được bù đắp hạnh phúc bên những đứa con thơ yêu dấu. Cuộc sống đời thường ấy thời bình ai chẳng có. Vậy mà, trong cuộc chiến tranh chia cắt mấy mươi năm, chỉ khát khao thôi cũng đã là xa xỉ. Trái hạnh phúc ngọt lành với vợ ở trên cao! Và, lý tưởng Cách mạng còn cao hơn nhiều lắm! Vậy nên, có những ngày dài cùng với đêm thâu, trong đêm tối cùng với âm mưu nham hiểm của kẻ thù, dùng gái đẹp mê hoặc để mong đánh gục những con người yếu đuối. Trần Quốc Hương và những chiến sĩ ngoan cường, tinh táo đã vượt lên.

Viên “Dạ Minh Châu” vẫn toả sáng ngay cả trong đêm tối.

Mười năm xa cho đến lúc trở về, “pha lê vỡ”!
Trái tim róm máu! Người yếu đuối sẽ dễ dàng gục

ngã, bởi nỗi đau quá lớn này ập xuống khiến người tử tù từ cõi chết trở về, người gầy yếu với bệnh tật lúc nào cũng muốn quật ông gục ngã. Người bệnh này cần sự yêu thương và chăm sóc biết bao!

Vậy mà...!

Nguồn sức mạnh nào đã giúp ông Trần Quốc Hương vượt lên? Sức yếu! Bệnh tật đầy người. Giữa Hà Nội hào hoa, ông vẫn ở trong một gia đình cơ sở xóm Hạ Hôi. Nhà chật! Ông cùng cậu nhỏ con trai ông bà chủ trải chiếu xuống nền nhà ở suốt bốn năm, từ 1964-1968, ông đi Nam lần thứ hai. Sau này, cậu nhỏ Nghi con ông bà chủ đã trở thành giáo sư, tiến sĩ, nhưng vẫn kính trọng anh Mười Hương nhiều lắm.

Dòng máu đỏ nhuộm hồng bông hoa thắm. Khát vọng hoà bình đã giúp Trần Quốc Hương có sức mạnh, vượt lên. Ông đã đứng ngay vào vị trí chỉ huy đội ngũ trí thức có trình độ cao cùng máy móc kỹ thuật hiện đại chống chiến tranh. Cục kỹ thuật, (Bộ công an) đã góp phần tích cực hoá giải tội ác của những tập biệt kích, thám báo khi tiếp đất. Lòng vị tha và sự khoan dung cùng phép ứng xử rất văn hoá của dân tộc Việt Nam đã bình tĩnh “đón tiếp” ngay cả với những tên tội phạm, đưa chúng đến nơi ăn nghỉ an toàn, giúp chúng giữ được “bàn tay chưa vấy máu”. Cục kỹ thuật non trẻ của ông từng bước trưởng thành.

Mậu Thân! Chiến trường miền Nam sôi động giữa Mậu Thân! Lực lượng thiếu! Cán bộ tài càng thiếu! Nén vết thương đau! Vết thương của cuộc hôn nhân đẹp như mơ, như một bản tình ca, vậy mà...tan

vỡ! Vết thương chưa lành miệng, Trần Quốc Hương đã vội vã lên đường.

Chiếc vòi rồng cuốn hút tất cả vào cơn lốc chiến tranh. Bom đạn chiến trường như cỗ máy nghiền. Ngàn vạn chàng trai trẻ hoá thân vào cát bụi! Phải ngăn chặn chiến tranh bằng bàn tay, khối óc của mình. Cán bộ, chiến sĩ của ngành tình báo là những người lính không cầm súng. Trên mặt trận thâm lặng ngày đêm góp phần cùng toàn quân và dân ngăn chặn chiến tranh, giải phóng miền Nam, thu cả non sông về một mối. Niềm vui vô bờ cho mọi người dân, cho đôi lứa cặp bến bờ hạnh phúc.

Bước ra khỏi cuộc chiến tranh, tuy không còn là một chàng trai cường tráng, nhưng ở tuổi 42 vẫn đủ để đón nhận sự nồng nàn của mùa xuân đại thắng, tiếp đến những mùa xuân trong không khí thanh bình. Hương sắc của mùa xuân sẽ bù đắp cho người lính trở về trong chiến thắng. Trước mùa xuân, Trần Quốc Hương không “nhìn ngắm hoa xuân”, chỉ nhìn thấy việc dựng xây đất nước. Có phải nỗi đau quá lớn đã khiến trái tim anh băng giá!? Xuân đến. Xuân đi. Xuân lại đến! Mùa xuân không nỡ bỏ quên người đã dâng hiến trọn tuổi xuân cho đất nước. Duyên lành đã “lăn” vào một bông hoa nở muộn. Sáu mươi mùa hoa nở, Trần Quốc Hương mới lại nâng niu đón nhận đoá hoa đời. Đoá hoa nở trong vườn của một gia đình cơ sở từ thời các chiến sĩ Cách mạng vẫn bí mật đi về. Phải chăng, ông trời vẫn để phần ai đó một mùa xuân. “Có phúc có phần” mà! Các cụ ta dạy thế. Một đoá hoa nở muộn vẫn rực rỡ sắc hương. Trần Quốc Hương mỉm cười nghĩ đến câu thơ Bác Hồ đã viết năm nào:

“Bảy mươi tuổi vẫn còn xuân chán/ So với ông bành vẫn thiếu niên”!

Năm 1983, cậu “thiếu niên” của tiên tổ Trần Quốc Hương vừa độ sáu mươi xuân, đã trở thành rể hiền của cụ Nguyễn Sĩ Cảnh. Cụ Cảnh cũng là người cùng quê Hà Nam đã vào Nam từ năm 1926, khi ấy “chàng rể tương lai” Trần Quốc Hương mới chỉ là cậu bé. Sau này, khi Hương ở trong nhà tù Toà Khâm sứ Huế, có lần chính Dương Văn Hiếu đã đến nhà cụ Nguyễn Sĩ Cảnh để bắt cụ ông đi, bởi đó là gia đình cơ sở của ông Huỳnh Tấn Phát và những người đồng chí của ông. Nàng út Nguyễn Thị Thu bây giờ còn nhớ và kể lại cho khách của chồng nghe:

- Khi Dương Văn Hiếu bước vào cửa chính, con chó Phú Quốc của ông ta, (một giống chó nghiệp vụ rất khôn, lúc nào cũng sẵn sàng bảo vệ chủ khi cần) đã phi qua cửa sổ (không có trần song) vào trong nhà trước để trấn áp chủ nhà và sẵn sàng bảo vệ ông ta nếu chủ nhà phản ứng. Khi Hiếu quay ra, con Phú Quốc lại phi qua cửa sổ ra ngoài trước lúc ông chủ nó bước ra cửa chính. Cha tôi bị bắt đi

Người con trai trưởng của cụ Cảnh là bác sĩ, đã từng chữa bệnh cho đức cha Ngô Đình Thục là anh trai của Cảnh và con gái thứ hai của cụ là giáo sư, tiến sĩ dược khoa đã chạy chọt đó đây, nên cụ Cảnh bị giam giữ ít ngày đã được tha về dưới sự giám sát của kẻ thù. Hiện giờ, ông Mười Hương cũng có hẳn ba con Phú Quốc ở trong nhà do bạn bè của ông đem tặng. Một con luôn đi sát bên ông. Một con ở cầu thang và một con đằng trước. Bà Thu cũng không ngờ, cô bé út dễ thương ngày ấy, lại có ngày trở thành nàng dâu của

quê cha đất tổ Hà Nam, mà hai xã lại liền kề cùng ở huyện Bình Lục đồng chiêm. Thật đúng là “duyên” từ tiền kiếp.

Xuân muộn đơm trái ngọt!

Da trắng tóc dài. Người phụ nữ đoan trang, hiền thực đã sinh một “hoàng tử tí hon” mang đầy đủ tư chất của cả cha lẫn mẹ. Lớn lên, chàng trai tuấn tú thông minh, học giỏi, chăm ngoan. Bậc đại học, Hà Minh (ghép tên của hai quê Hà Nam và thành phố Hồ Chí Minh) đã thi được học bổng du học bên nước Mỹ. Khi ấy nhiều người bạn của ông Mười Hương đã nói với ông:

- Cho nó đi Mỹ, nó sẽ không về đâu.

- Cánh chim của tự do, nó bay đi đâu là tùy theo ý nó. Còn tình cảm và bản lĩnh, chắc chắn đã có “di truyền” rồi! Con nhà nòi mà!

Ông Mười Hương hài hước cùng bè bạn.

- Thật đúng là “Trứng rồng lại nở ra rồng” nhé.

Bạn bè ông đùa lại, vui vậy.

- Đến như cậu Ân ngày trước trong khó khăn là thế mà đi Mỹ học vẫn trở về, có lẽ nào bây giờ ta lại sợ bọn trẻ lãng quên quê hương!

- Anh Mười lúc nào cũng có một niềm tin tuyệt đối vào những người thân thiết. Vậy nên tất cả những người cộng sự của anh không có ai phụ lại niềm tin của một vị chỉ huy, và tất cả đã góp sức làm nên chiến thắng.

- Hình như, cảm tính của tôi luôn chuẩn xác. Minh tin người và được người tin, đó cũng là hạnh

phúc! Chẳng bao giờ ta phải đa nghi Tào Tháo đối với những người mình gửi gắm niềm tin.

Ông Mười Hương nói cùng các bạn. Tuổi cao niên vẫn pha một chút hài, cuộc sống thật nhẹ nhàng, thoải mái.

Học giỏi, có chí và có đức, ngay từ bậc đại học, Hà Minh đã được một giáo sư giỏi về dầu khí ở Trung Đông nhận đỡ đầu, thường xuyên cho tiền giúp Minh mua tài liệu. Gia đình chủ nhà nơi Minh ở lại tự nguyện nuôi ăn miễn phí cho cậu nhỏ Việt Nam. Minh học chuyên ngành dầu khí. Học xong đại học, qua thạc sĩ, Minh làm luận án tiến sĩ luôn. Học một thể để khi về nước chỉ chuyên tâm công tác. Minh tâm nguyện trong lòng như thế. Chưa bảo vệ luận án tiến sĩ, đã có mấy công ty đa quốc gia mời Minh làm việc và mong muốn giữ Minh ở lại. Nhưng tiếng quê hương tha thiết giục trong lòng. Ngành dầu khí Việt Nam đang phát triển từng ngày, cần lắm lắm những tài năng trẻ. Bảo vệ luận án tiến sĩ xong, Hà Minh sẽ cùng vợ và con gái trở về Tổ quốc.

Con trai và cháu nội! Cây đời đã đơm hoa kết trái ngọt lành để dâng tặng cho ông, người chiến sĩ Cách mạng đã dâng hiến trọn đời cho sự nghiệp lớn lao- đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc. Đón nhận trái ngọt lành, ông coi đây là món quà vô giá của Đất Trời, Thượng Đế, của Đấng tối cao không bỏ sót người hiền, vẫn trân trọng trao cho ông hạnh phúc sau bao tháng năm dài khao khát! Giờ đây, niềm hạnh phúc đang đây cho tuổi bách niên được vui vậy, ấm áp. Hôm tôi ở nhà ông trong thành phố Hồ Chí Minh, đang bữa cơm trưa, cháu nội ông từ bên Mỹ gọi về (lúc

này ở Mỹ là 12 giờ đêm), cháu vừa đi tập vũ ba lê về liền khoe với ông bà và hẹn - Tháng tám cháu về sẽ múa vũ ba lê cho ông bà xem nhé. Ông tập đi bỏ được gậy ra để cháu về cháu dạy ông cùng múa. Nghe tiếng trẻ lú lo riu rít như chim làm cho lòng người già trẻ lại, khắp khời chờ đến tháng tám cháu về, như ngày bé mong quà của Mẹ! Món quà này mới thật lớn lao! Phải chăng, đó là phúc đức cả một đời dồn lại! Đôi mắt rung rung mà lòng thấy dạt dào, ông nở một nụ cười viên mãn. Tạo hoá khéo đùa dai. Sáu năm trong nhà tù của Ngô Đình Cẩn đã thử sức bền, nay thử tiếp hơn hai mươi năm. Tuổi chín mươi ông vẫn phải tập đi sau một cơn tai biến liệt nửa người. Giờ ông đi sắp buồng gậy được rồi. Tạo hoá sẽ phải thua.

Ngày ấy, Bí thư Trung ương Đảng Trần Quốc Hương, Trưởng Ban nội chính Trung ương lúc nào cũng cuốn hút trong công việc. Đất nước lúc này đang trong giai đoạn khó khăn nhất trước thềm đổi mới. Công tác ngoài Hà Nội, chỉ khi đi công tác vào Nam mới có dịp qua nhà.

Bà Thu kể lại - Nhân chuyến đi công tác Cà Mau, biết vợ sinh con trong bệnh viện, ông chỉ kịp tạt qua để ngó con một chút. Bà nhìn ông như nhìn “một người khách vắng lai” rồi nói: “Trong phòng dưỡng nhi, đứa nào khóc to nhất thì đấy là con ông. Chỉ có chút xíu sữa dưỡng nhi nên nó đói, nó chờ ba về cho nó ăn thêm”. Ông vội vã nên không để nhận ra một chút hờn mát của vợ mình. Biết làm sao khi công việc đang cần. Chiếc xe con vẫn đợi ông ngoài cổng. Ông chẳng biết bà có tủi thân không? Ông hôn vợ, hôn con

rồi vội ra xe, không muốn để mọi người phải chờ mình lâu quá.

Bảy năm khoẻ mạnh. Hưởng thụ được bao nhiêu? Lúc nào cũng như người vay nợ nóng. Hùng hực tuổi xuân mà thường phải vò võ canh trâu, nuôi con một mình như là trong thời chiến. Phải chăng, ông đúng là người vay nợ thời gian!

Năm 1990. Bé Hà Minh mới vào lớp một, phải đưa đón hàng ngày đến lớp. Vậy mà, dùng một cái, từ Hà Nội điện vào cho biết, ông xuất huyết dạ dày cấp cứu ở bệnh viện Hữu nghị Việt-Xô). Hoảng hốt. Bồn chồn. Cấp con nhỏ vội vàng đi thăm chồng, trong lòng đầy lo lắng. Điều trị ổn định. Dạ dày cắt đi chỉ còn 1/3, ăn sữa như Hà Minh thuở bé. Lúc khoẻ ông đập mây cưỡi gió, ra Bắc vào Nam. Chỉ khi yếu bà mới được ở bên ông trọn ngày, trọn tháng. Nghĩ mà thương! Ấy vậy mà, sức khoẻ vừa hồi phục ông lại lao vào công tác. Những tháng năm vừa đi vào đổi mới, với cương vị Trưởng Ban nội chính Trung ương, công việc cuốn hút ông đi. Đụng đến chỗ nào cũng “đây lời cuốn”, không thể nghỉ giữa chừng khi công việc vẫn còn dang dở. Việc Quốc gia làm sao mà hết được. Ông cố sức ngày đêm không chịu nghỉ, nên bệnh tật đã buộc ông phải nghỉ tức thời. Sáu mươi bảy tuổi, cơn tai biến quyết “quật” ông đột xuất làm liệt nửa người bên trái của ông.

Tạo hoá mỉm cười tưởng đã thắng được con người hết lòng vì công việc. Hãy đợi đấy! Mười Hương này không dễ khuất phục đâu! Ý nghĩ ấy như một lời tuyên chiến. Hơn hai mươi năm kiên trì luyện tập. Ông

thắng số phận rồi. Tạo hoá đã phải thua. Trí óc ông minh mẫn. Tự thân ông có thể bước đi nhờ cây gậy thân tình, đỡ nhẹ. Dời công sở, nhưng ông vẫn làm việc hàng ngày mỗi khi nhiệm vụ cần. Những ý kiến của ông đã được người sĩ quan thư ký riêng giúp việc hàng ngày, ghi lại. Tai vẫn thính. Tiếng nói vẫn tròn âm. Giọng nhỏ nhẹ nghe êm như tiếng gió. Mắt vẫn sáng, đọc báo không cần kính. Ông vẫn giữ thói quen đọc báo hàng ngày. Con “Phú Quốc” rất khôn. Sáng sớm, cứ nghe tiếng động nhẹ ngoài cổng sắt là nó vội chạy ra, công cuộn báo về đặt dưới chân ông chủ, rồi nhìn ông âu yếm. Bà chủ liền thưởng cho “Gấu con” (tên gọi âu yếm đối với con Phú Quốc của riêng ông) một miếng bánh mì là khẩu phần buổi sáng. Gấu con công ra chỗ qui định, nằm ăn.

Tập bản thảo tôi đưa ông thích tự mình đọc lấy. Ông bảo:

- Tự đọc để thẩm cái giọng văn và cách viết của cô. Giọng văn của cô mộc mạc như có cả hương đồng gió nội. Có hình bóng quê hương gần gũi đâu đây. Cô viết thế này là rất sát với thực tế. Rất thật. Tôi rất thích. Thường thì viết truyện tình báo, người ta cứ hay cường điệu hoá, bí ẩn hoá. Nhưng thực chất tình báo của mình lại rất bình dị. Ta lấy cái đời thường, cái văn hoá bản địa để thuyết phục đối phương. Đã có những nhà văn tên tuổi đến xin viết về tôi. Nhưng, tôi chính thức chọn cô để viết đây đủ về tôi.

- Dạ! Con cảm ơn cụ đã tin tưởng và uỷ thác cho con. Con xin tái hiện về cuộc đời hoạt động của cụ một cách giản dị và chân thực nhất. Thưa nhà chỉ huy tình báo Trần Quốc Hương!

Ông mỉm cười không nói. Đôi mắt ông lại ngấn lệ, rung rung.

Trong suốt quá trình từ lúc chọn người đến lúc chỉ huy rất nhiều mạng lưới tình báo. Chỉ riêng Cụm tình báo chính trị A10 sinh sau đẻ muộn cũng đã có mười mạng riêng nhau. Cụm tình báo chiến lược phát triển suốt chiều dài hơn ba mươi năm kể từ cuối thời chống Pháp, đến chống Diệm, chống Mỹ, và đến ngày giải phóng miền Nam, ông vẫn luôn chỉ huy những người lính không cầm súng của mình. Ngay cả chính ông, đi tham gia Cách mạng từ năm 1937 đến giờ, ông cũng không một lần cầm súng. Khi đi gặp các chiến sĩ quốc tế trong đội lính lê dương của Pháp, ông cũng chỉ dùng tình cảm chân thành để thuyết phục những người bạn mới. Đi suốt chiều dài của hai cuộc chiến tranh, chưa một ngày ông có kẻ thù riêng. Ông vẫn thường tâm niệm một điều - thuyết phục là thượng sách, ngay cả những kẻ trực tiếp đối đầu với ông ở trong tù.

Ông rất quý và tự hào về nhà tình báo Phạm Xuân Ẩn, bởi Phạm Xuân Ẩn cũng có cái đời thường rất thật như ông. Những lần gặp ông, lần nào ông cũng nói với tôi về nhà tình báo tài hoa Phạm Xuân Ẩn như nói đến người em thân thiết bằng một giọng trìu mến, yêu thương.

Phạm Xuân Ẩn thường nói với bọn CIA Mỹ: “Các anh bảo tôi là Cộng sản. Nhưng tôi có ở với Cộng sản ngày nào đâu. Thực chất là tôi làm báo tự do. Tôi viết bài cho các báo Anh, Pháp, Mỹ. Các anh thấy được mới đăng chứ. Mà tôi viết đều có lợi cho các anh.

Tôi có viết báo cho Cộng sản đâu. Tôi vẫn thân thiết với các anh quanh năm ngày tháng. Tôi đâu ở cùng Cộng sản ngày nào”. Mỹ chịu và lại tin cậy Ẩn. Đến khi Nhà Nước ta phong Tướng và phong Anh hùng cho Phạm Xuân Ẩn, gặp lại những người bạn Mỹ năm nào, Ẩn vẫn nói: “Tôi cũng như các anh - là người yêu Tổ quốc, các anh đến xâm chiếm nước tôi, bắt buộc tôi phải chống”.

Phạm Xuân Ẩn trả lời thẳng thắn. Máy người bạn Mỹ chịu và vẫn rất nể trọng Phạm Xuân Ẩn. Đó là văn hoá. Một người trí thức trả lời rất thông minh và rất thật, đâu cần phải quanh co. Ông Mười Hương rất tâm đắc với người học trò thân thiết của mình. Tình cảm của ông đối với Phạm Xuân Ẩn chẳng khác nào tình cảm của đồng chí Trường Chinh đối với ông. Hiểu nhau sâu sắc và gắn bó.

Cho đến hôm nay ông vẫn chưa hưu. Tai biến đấy. Đi lại hơi khó đấy. Nhưng mỗi khi có công việc Đảng cần, ông lại sẵn sàng lên đường ra Bắc vào Nam. Khu nhà khách của Văn phòng Trung ương Đảng ngoài Hà Nội, một năm mấy lần ông có mặt. Tôi đã mấy lần đến gặp ông ở đó. Bà Nguyễn Thị Thu vợ ông nói với tôi:

- Nếu như có Hội nghị Diên Hồng, thì nhất là phải nằm trên cán, tôi cũng để ông đi.

Lời nói của người vợ như tiếp thêm sức mạnh nâng bước ông đi. Một người vợ hiền thực và rất mực thương chồng. Lấy chồng muộn. Trong bảy năm ông còn khoẻ mạnh, người vợ cũng chỉ được hưởng dư vị

ngọt ngào một chút đỉnh thôi. Hơn hai mươi năm tiếp bên người chồng tai biến, vừa chăm sóc chồng, vừa nuôi dạy con thơ khôn lớn nên người. Tấm Huân chương Sao Vàng cao quý nhất của Nhà Nước ta trao tặng cho ông ngày 19-5-2006, có bà đứng bên ông, ôm bó hoa, hạnh phúc! Tại Hội trường Thống Nhất (thành phố Hồ Chí Minh), sau khi Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết gắn Huân chương lên ngực và chúc mừng ông, ông đã có bài phát biểu chân thành. Lòng tràn đầy xúc động, ông đọc bài phát biểu của mình:

- Kính thưa Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết! Thưa các vị đại biểu và các bạn! Tôi vô cùng xúc động khi được nhận tấm Huân chương cao quý nhất của Đảng và Nhà nước trao tặng. Niềm xúc động tự đáy lòng đã khiến tôi nhớ lại suốt quãng đời hoạt động của mình. Từ một cậu bé 13 tuổi đến với Cách mạng một cách tự nhiên bằng việc làm phù hợp là đi dạy học - Truyền bá quốc ngữ. Người thầy, người anh, người đồng chí đầu tiên dạy dỗ, đã đưa tôi đến với Cách mạng, đó là gia sư Đào Đình Luống, tức đồng chí Nguyễn Đức Quỳ, lúc ấy là Bí thư Ban cán sự tỉnh Hà Nam, sau này đồng chí Quỳ là Thứ trưởng Bộ Văn hoá. Xin cảm ơn thầy đã dạy dỗ, dìu dắt tôi những bước đi chập chững đầu tiên trên con đường Cách mạng đầy chông gai nhưng cũng rất vinh quang!

Sau này, tôi được các đồng chí tiền bối Cách mạng dìu dắt tiếp. Đó là các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt, Nguyễn Lương Bằng và nhiều đồng chí khác. Đặc biệt là được gặp gỡ, phục vụ Bác Hồ ở An toàn khu, và cho đến trước ngày tôi lên đường vào Nam công tác, Bác đã ân cần dặn tôi như một

người cha dặn đứa con yêu. Ngay cả tên gọi của tôi cũng được Bác đặt cho và ẩn chứa bao điều nhắc nhở: “Tổ quốc với quê hương luôn ở trong lòng”.

Kính thưa Chủ tịch nước! Thưa các vị đại biểu và các bạn! Đeo tấm Huân chương cao quý ở trên ngực, tôi không khỏi bồi ngùi tưởng nhớ và biết ơn những đồng chí, đồng đội, những cơ sở Cách mạng đã không quản khó khăn gian khổ, cưu mang, giúp đỡ, sẵn sàng hy sinh cả tính mạng để bảo vệ cho tôi trong quá trình hoạt động Cách mạng. Trong số đó có những người hiện nay không còn nữa! Có nhiều người đã cộng tác, giúp đỡ tôi chí nghĩa chí tình, nhưng hôm nay không có điều kiện trực tiếp chung vui cùng tôi trong buổi lễ long trọng này. Cho phép tôi gửi lời cảm ơn sâu sắc tự đáy lòng mình, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

Kính thưa Chủ tịch nước! Thưa các vị đại biểu.

Quê hương, gia đình, nơi tôi sinh ra và lớn lên là nguồn động viên, an ủi, chăm sóc cho tôi suốt cuộc đời. Tình thương và sự nghiêm khắc của cha. Sự yêu thương và những câu hát dân ca, cùng những lời động viên của mẹ đã rèn đúc cho tôi lòng nhân hậu, vị tha, tính cương nghị trong cuộc sống và trong công việc. Đó là những điểm rất cần thiết giúp tôi có được vinh dự này. Anh chị em, vợ con và những người thân khác trong gia đình cùng bè bạn gần xa đã giúp đỡ tôi rất nhiều. Tôi vô cùng biết ơn sự sinh thành, dưỡng dục, sự động viên giúp đỡ và những tình cảm cao quý đó.

Nay tôi đã ngoài tám mươi tuổi, không biết sẽ đi gặp Bác Hồ và Tổ tiên, cha mẹ lúc nào, song tôi vẫn luôn tự nhủ, sẽ sống xứng đáng với những phần thưởng cao quý mà Đảng và Nhà nước đã nhiều lần trao tặng và vừa trao tặng hôm nay. Tôi cũng sẽ giáo dục con cháu tôi sống có ích nhiều hơn cho xã hội.

Cuối cùng xin kính chúc Chủ tịch nước và các vị đại biểu mạnh khoẻ, an khang, thịnh vượng!

Xin chân thành cảm ơn.

Ông Trần Quốc Hương là người trực tiếp cung cấp tư liệu cho tôi, qua những lần tôi gặp ông ở khu biệt thự Tây Hồ, khu nhà khách của Văn phòng Trung ương Đảng khi ông ra Hà Nội dự Đại Hội Đảng lần thứ XI năm 2010 và dự kỳ họp Quốc Hội khoá XIII năm 2011. Tháng 2- 2012, tôi vào thành phố Hồ Chí Minh trực tiếp gặp ông ở nhà riêng. Qua nhiều ngày được tiếp kiến với ông, nghe ông nói lại về quá trình hoạt động suốt hai cuộc chiến tranh vệ quốc. Nhắc đến Bác Hồ, đến đồng chí Trường Chinh, đến những người đồng đội hết lòng vì Cách mạng, ông xúc động nghẹn ngào. Ông nức nở không thể nào kìm nén, mặc cho nước mắt rùng rùng chan hoà chảy. Tôi rất lo lắng trước sự xúc động của ông, bởi ông vừa bị tai biến lâu năm, vừa phải đặt chíp điện tử điều hoà nhịp tim từ vài năm trước.

Hiểu được tâm trạng của tôi, ông cho lái xe đi mời và đón ông Trần Giang (năm nay ông Trần Giang

đã 84 tuổi) là người viết lịch sử Đảng cho Trung ương. Ông Trần Giang nguyên là Giám đốc cơ quan thường trực các tỉnh phía Nam, Viện nghiên cứu Chủ nghĩa Mác-Lê Nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh. Ông là chủ biên đề tài nghiên cứu công trình, tổng kết cuộc Khởi nghĩa Nam kỳ. Đề tài đạt xuất sắc cấp Nhà nước. Hiện nay ông vẫn cộng tác với các nhà khoa học nghiên cứu các công trình cấp Nhà nước. Nhờ viết lịch sử Đảng nên ông Trần Giang đã hiểu sâu sắc và đầy đủ suốt quá trình hoạt động, cống hiến của ông Mười Hương. Ông coi ông Mười Hương là một cán bộ Cách mạng có nhân cách và đã lập nên kỳ tích lớn trên mặt trận lạng thâm mà ít người biết đến. Ông Trần Giang cũng nói: “Ông Mười Hương đã học tập được ở Bác Hồ, ở đồng chí Trường Chinh một phẩm chất vô cùng đáng quý, đó là Nhân- Trí- Dũng- Tín- Trung- Hiếu. Tất cả tạo thành nhân cách của người chiến sĩ Cách mạng.

Ông Mười Hương nói với ông Trần Giang:

- Tôi chọn cây bút chân quê này để viết về tôi đầy đủ, vì cây bút này viết sát với sự thật. Không tô vẽ. Không cường điệu, mà tôi thì chỉ ưa sự thật. Tình báo Việt Nam rất gần gũi với đời thường và rất thật. Đối với Bác Hồ, sự bình dị đã khiến Người trở thành vĩ đại. Tình báo Việt Nam đã lấy cái bình dị đời thường với văn hoá bản địa để cảm hoá và chiến thắng quân thù. Vậy tôi uỷ thác cho anh Giang cung cấp đầy đủ tư liệu cho tác giả giúp tôi.

Rời nhà ông Mười Hương ở quận II, tôi đã thuê khách sạn ở quận Bình Thạnh gần nhà ông Trần Giang để tiện việc hàng ngày liên hệ, gặp gỡ ông Trần Giang, xin tư liệu từ ông cung cấp. Một chuyến đi công tác dài ngày, ở vùi sau cánh cửa, ghi chép ngày đêm để có những tư liệu vô cùng quý báu.

Cảm phục nhân cách của ông Mười Hương, ông Trần Giang đã nói nhỏ với tôi: “Có nhiều việc làm của ông Mười Hương rất đáng quý mà không phải ai cũng làm được. Khu biệt thự giữa trung tâm thành phố, ông để một người đứng lên xây dựng ngôi trường quốc tế cho trẻ em học tập đạt chất lượng cao. Ông ra hẳn quận II ở ngoại ô, vợ ông mua đất xây một nơi ở mới, yên tĩnh và gần gũi với người dân lao động theo đúng ý của ông”. Ông Trần Giang nói mà ánh mắt ngời lên niềm kính phục, yêu thương đối người đồng chí của mình. Tình cảm ấy có sức truyền cảm mạnh khiến tôi càng quyết tâm, cố gắng thu thập tài liệu và viết cho thật tốt để không phụ công người đã tin cậy, uỷ thác cho tôi một công việc cũng lặng thầm như chính cuộc đời hoạt động Cách mạng của ông Mười Hương. Chẳng trách hôm tôi đến, đi xe ôm từ ga Sài Gòn, người lái xe ôm rất thuộc đường trung tâm thành phố, nhưng ra đến quận II cũng loang quanh hỏi thăm mãi mới đến nhà ông Mười Hương. Ngôi nhà của ông ở giữa khu đất trống, bên này có tốp thợ đi làm thuê ngôi trong lán chuyện vui sau một ngày lao động. Bên kia còn một khoảnh đất rất rộng để cỏ mọc lung người.

Vài hôm sau có thợ mang máy cắt cỏ đến phát quang. Để đấy.

Ông Mười Hương sống giản dị giữa đời thường như bất cứ một ông già nào khác. Nhịp sống hàng ngày của ông theo nề nếp: buổi sáng ông đọc báo cùng bản tin nội bộ. Chín giờ sáng, đồng chí thượng tá an ninh bảo vệ cùng lái xe đón ông đến trung tâm phục hồi chức năng luyện tập. Xe ông đi qua cầu Sài Gòn, các đồng chí công an làm nhiệm vụ trên cầu, nhìn thấy xe ông gần tới liền đứng nghiêm, giơ tay chào kính cẩn. Cái đời thường của ông đã in đậm trong tôi, hình ảnh một lão tướng vẫn được các thế hệ tiếp sau kính cẩn nghiêng mình.

Các buổi chiều và ngày chủ nhật ở nhà, không ngày nào là không có người đến với ông, (đều qua hẹn trước). Có những người, những nhóm đến đàm đạo, xin ý kiến ông việc này, việc khác. Các vị lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước vào công tác trong thành phố Hồ Chí Minh cũng thường đến thăm ông. Hôm chủ nhật 4-3-2012 khi tôi đang ở đấy, chủ tịch nước Trương Tấn Sang cũng đến thăm ông với tư cách cá nhân. Hai xe con và cán bộ đi theo vẫn chờ ngoài cổng. Con người ông bình dị, không thích ồn ào, dễ gần và vô cùng đáng kính.

Cảm ơn ông Mười Hương, nhà chỉ huy tình báo lỗi lạc của Việt Nam. Cảm ơn ông Trần Giang, người được ông Mười Hương tin cậy, uỷ thác cung cấp tư liệu cho tôi, để tôi hoàn thành tác phẩm quý báu này.

Cảm ơn các tác giả, tác phẩm trong, ngoài nước đã viết về những người cộng sự của ông trong ngành tình báo Việt Nam mà tôi đã đọc và tham khảo. Càng đọc, tôi càng thêm kính trọng và nể phục những người làm công tác an ninh và tình báo của Việt Nam.

Xin chân thành cảm ơn tất cả.

Trong suốt cuộc chiến tranh vệ quốc, người ta dễ dàng nhìn thấy những đoàn quân trùng trùng ra trận.

Có những đội quân anh hùng khác nhưng ít người nhìn thấy, đó là những cán bộ, chiến sĩ an ninh, công an làm công việc lặng thầm. Trinh sát, biệt động thành, giao thông liên lạc, chuyển tin tình báo và bảo vệ an toàn cho cán bộ cấp cao của Đảng và Nhà nước. Trong lĩnh vực an ninh này có nhà chỉ huy tình báo Trần Quốc Hương! Sáu năm cuối của cuộc chiến tránh chống Pháp, 1948- 1954, ông đã lặn sâu trong lòng địch làm nhiệm vụ trinh sát vũ trang, thực chất là công việc của tình báo quân sự trong những ngày ngành tình báo non trẻ của ta mới thành lập. Mười năm tiếp ông chính thức là nhà chỉ huy tình báo chiến lược, ngay cả những tháng năm trong nhà tù của Ngô Đình Cần. Bốn năm là Cục trưởng Cục kỹ thuật, Bộ Công an (1964-1968), thực chất là làm công việc chỉ huy tình báo kỹ thuật. Từ năm 1968, ông vào Nam lần thứ hai và ở lại đến ngày giải phóng miền Nam, ông vừa tiếp tục chỉ huy các mạng lưới tình báo chiến lược, vừa xây dựng

và chỉ huy các mạng lưới tình báo chính trị - Cụm tình báo chính trị A10 gồm mười mạng.

Cuộc đời hoạt động và những chiến công thầm lặng của ông cũng chính là niềm tự hào của ngành công an và tình báo Việt Nam.

Tiếp bước cha anh, ngành công an vẫn là người bảo vệ tin cậy vì sự bình yên cuộc sống của nhân dân, đất nước.



Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết trao Huân chương Sao Vàng cho đồng chí Trần Quốc Hương



Trò chuyện thân mật với Đại tướng Võ Nguyên Giáp

*Ông: Trần Quốc Hương đã được Đảng và Nhà nước
tặng thưởng:*

- Huân chương Sao Vàng
- Huân chương Hồ Chí Minh
- Huân chương Độc lập hạng nhất
- Huân chương Quân công hạng nhất
và nhiều Huân - Huy chương các loại

- PHẦN VII -
KHÚC VĨ THANH

TRẦN QUỐC HƯƠNG GIỮA ĐỜI THƯỜNG

HÀNH TRÌNH TỪ TRÁI TIM (*)

Nếu ai đó đến tuổi nghỉ hưu, trút một hơi thở dài tiếc nuối và mừng rỡ bởi những lý do sâu kín ở trong lòng. Tiếc vì những ham muốn vẫn chưa thoả mãn, và mừng rỡ vì tấm áo khoác bên ngoài vẫn chưa bị rách, kịp hạ cánh an toàn về đích đúng thời gian.

Với người học trò thân yêu của Bác, người giúp việc gân gỏi của đồng chí Trường Chinh, nhà chỉ huy tình báo Trần Quốc Hương thì khác. Một con người bình dị, mảnh mai, hầu như cả đời ông vẫn mặc tấm áo màu thiên thanh mỏng manh không một chút nguy trang, ngay cả khi ông ở giữa hang hùm miệng sói.

Xuyên suốt chiều dài của hai cuộc chiến tranh, một chặng đường hơn bảy mươi năm theo Cách mạng (từ năm 1937 đến nay), từ một cậu thiếu niên kín đáo, trầm tư đến vị đại lão thư thái và điềm tĩnh, hành trang của ông chỉ là một trái tim ấm áp và tình yêu Tổ quốc sâu nặng ở trong lòng. Cho đến hôm nay, hành trang ấy không hề hao khuyết, mà vẫn tròn đầy như trăng rằm vàng vạc sáng trong đêm.

2012, khi tôi điện vào cho bà Thu vợ ông, bà đã vui vẻ nói: “Ông Mười đang cùng tôi đi làm từ thiện trên Tây Nguyên, đến thăm trại phong ở Gia Lai và thăm những trẻ em nghèo, thăm nạn nhân chất độc da cam đi ô xin ở vùng sâu heo hút. Sau chuyến đi này, tôi sẽ gửi cho cô mấy bức ảnh để in vào cuối sách cùng những bức ảnh của chuyến đi lần trước. Khi ở Tây nguyên về, ông Mười sẽ cùng thư ký riêng của ông đọc bản thảo của cô”.

Nghe bà Thu nói, tôi vui lây cái vui của người già đi làm từ thiện, và cầu chúc ông bà mạnh khỏe. Tôi đã “khoe” cú điện thoại này với mọi người trong một niềm kính trọng vô bờ. Phải chăng, ông muốn luyện cho chân bên trái bị liệt sau 21 năm cần “lấy lại sức bên”, đủ sức lên ngàn, đến với những con người bất hạnh, đem trái tim yêu thương của vị trưởng lão để xoa dịu nỗi đau của những người khốn khó, những con người cần được yêu thương! Việc làm thầm lặng của ông thật đáng quý biết bao, giống như là ánh sao đầu núi lấp lánh giữa non ngàn Tây Nguyên bao la.

Những chuyến đi làm từ thiện của ông lặng lẽ, từ tâm, không truyền hình, không đưa tin trên đài, trên báo, chỉ có trái tim luôn thúc giục trong lòng. Lần này, tôi mạo muội viết bài gửi lên báo “Người cao tuổi” và coi như một tấm gương sáng để soi chung.

Còn nhớ năm trước, người thư ký riêng của ông đã nói với tôi: “ Không bao giờ ông quan tâm đến tiền lương của ông được bao nhiêu, ông giao quyền cho tôi lĩnh lương, quản lý, chi tiêu mà không hề hỏi han cụ thể”. Ông thường lắc đầu buồn mỗi khi nghe nói nơi này, nơi khác tham nhũng lớn, thu lợi cá nhân những khoản tiền khổng lồ. Ông nghĩ, những đồng tiền ấy đủ xây dựng được nhiều trường học, bệnh viện cho đồng bào miền núi, đủ giúp biết bao người nghèo vượt qua khốn khó.

Vâng! Giá như, những người tham nhũng siêu hạng ấy hãy thử một lần đi làm từ thiện, xem người nghèo ở vùng sâu họ sống ra sao?

Từ Tây Nguyên trở về thành phố Hồ Chí Minh, ông lại có mặt trong buổi lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các cán bộ cấp cao của Đảng trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư mà chương trình thời sự tối ngày 10-11-2012, Đài truyền hình Việt Nam đã đưa tin.

Những ngày qua, ông đã đi đến nơi nào trên Tây Nguyên? Những bước đi không mỏi của một vị trưởng lão đã từng bị liệt một nửa người, tay trái ông giờ vẫn chưa hồi phục, chân trái ông vẫn yếu. Ông đã đi bằng nghị lực và bằng cả trái tim chan chứa yêu thương đối với những người bệnh đang cần giúp đỡ.

Tháng 11-2012



Ông Trần Quốc Hương - Bí thư Trung ương Đảng cùng vợ là bà Nguyễn Thị Thu từ thành phố Hồ Chí Minh đi thăm từ thiện ở Trại phượng tình gia Lai
 Ảnh do bà Thu cung cấp cho tác giả Chu Thị Phương Lan
 Chu Thị Phương Lan - số nhà 21, đường Nguyễn Việt Xuân
 thành phố Phú Lý, Bình Hà Nam

* - Bài đã được đăng báo “Người cao tuổi” trong mục “Người tốt quanh ta” số 141 ra ngày 24 - 11 - 2012 có kèm ảnh Bộ trưởng Bộ Công an Lê Hồng Anh thăm gia đình cụ Trần Quốc Hương (ảnh tư liệu năm 2008)

Hoàn thành bản thảo tháng 4 - 2012
 Trại sáng tác 11 tỉnh đồng bằng sông Hồng tại Thịnh Long,
 Hải Hậu, Nam Định.
 Hoàn thành tác phẩm tháng 12- 2012

Nhà xuất bản thời đại
 B15-lô 2- Mỹ Đình I - Hà Nội - Việt Nam
 Tel: (04) 6287 2617 - (04) 6287 2348 Fax: (04) 6287 1730

NHỮNG BƯỚC ĐI KHÔNG MỎI Chu Thị Phương Lan

Chịu trách nhiệm xuất bản : Vũ Văn Hợp
 Biên tập : Thanh Nguyễn
 Trình bày bìa : Tác giả
 Trình bày sách : Tác giả
 Sửa bản in : Tác giả

In 500 cuốn khổ 14,5 x 20,5 cm tại Công ty TNHH
 Hoàng Đức
 Mã số ISBN: 978- 604- 930- 043- 1
 Giấy phép xuất bản số: 63- 2013/ CXB/ 02- 01/ TĐ.
 QĐXB số 02./QĐ-NXBTĐ ngày 10- 4 2013.
 In xong và nộp lưu chiểu quý III - 2013